

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 01/NESVI/2022**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân:

**CÔNG TY CỔ PHẦN TINH CHẤT THIÊN NHIÊN VIỆT NAM**

Địa chỉ:

**SỐ 1/162 NGUYỄN VĂN CỪ, PHƯỜNG BỒ ĐỀ, QUẬN LONG BIÊN, THÀNH  
PHỐ HÀ NỘI, VIỆT NAM**

Điện thoại : 02439925588

Di động : 0989087118

E-mail : loannt@nesvi.com.vn

Mã số doanh nghiệp : 0109999904

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **TINH DẦU SẢ CHANH**

2. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng chai thủy tinh 8 ml, 10 ml, 20 ml, 50 ml, 100 ml, 500 ml, 1000 ml.

3. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Số 1/162 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Hà Nội.

### III. Mẫu nhãn sản phẩm

#### Hướng dẫn sử dụng:

- Nhỏ vài giọt tinh dầu vào bồn tắm để xông hơi cơ thể.
- Xông hơi với đèn xông hoặc máy khuếch tán tinh dầu.
- Trộn với các loại dầu massage, kem dưỡng da, dưỡng tóc.

#### Lưu ý:

- Không được uống trực tiếp.
- Sản phẩm chỉ dùng ngoài da, tránh dấy vào mắt, miệng.
- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.



**nesvi**

**TINH DẦU SẢ  
LEMONGRASS**

Vietnam 100%  
Natural Essential Oil  
50 ml

**Thành phần:** Được chiết xuất từ lá, thân và củ cây sả chanh tươi 100% tự nhiên với thành phần chính là Myrcene, limonene, citral, geraniol, citronellol, geranyl acetate, neral, và nerol...

**Công dụng:** khử khuẩn, khử mùi, làm sạch không khí, đuổi côn trùng, giảm căng thẳng, giảm đau nhức cơ, chống oxy hóa, hỗ trợ điều trị các chứng bệnh tiêu hóa, hô hấp, thần kinh, cảm cúm, làm đẹp da và tóc.

Sản phẩm của: **NESVI - CÔNG TY CP  
TINH CHẤT THIÊN NHIÊN VIỆT NAM**  
Địa chỉ: Số 1/162 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề,  
Long Biên, Hà Nội, Việt Nam.  
Điện thoại: 024 3992 5588  
Web: [www.nesvi.com.vn](http://www.nesvi.com.vn)

#### IV. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Tính chất	%V/V	Chất lỏng trong, màu vàng đậm, mùi thơm đặc biệt của sả
2	Tỷ trọng	mg/l	0,897
3	Góc quay cực riêng ở 20°C	mg/l	-0,156
4	Chỉ số khúc xạ		1,486
5	Beta- Citral	%	30,8
6	Alpha- Citral	%	38,98
7	Trans- Geraniol	%	4,03
8	Beta- Citronellol	%	0,72
9	Geranyl Acetate	%	1,6
10	Beta- Myrcene	%	5,2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng đối với sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
*Nguyễn Thị Loan*





BỘ Y TẾ  
VIỆN DƯỢC LIỆU

Đ/c: 3B Quang Trung, Hoàn Kiếm, HN  
ĐT: 024 3936 3378

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU PHÂN TÍCH VÀ KIỂM NGHIỆM**

(Kết quả phân tích chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

Số: 252.DV22  
Số lượng: 01 mẫu

Tên mẫu: Tinh dầu Sả chanh

Người gửi mẫu: Chị Loan

Đơn vị: Công ty cổ phần tinh chất thiên nhiên Việt Nam

Địa chỉ: Số 1/162 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội

Nội dung yêu cầu: Xác định tính chất, tỉ trọng, góc quay cực, chỉ số khúc xạ và định tính thành phần hóa học bằng GC-MS

Nơi nhận mẫu: Khoa Hoá phân tích – Tiêu chuẩn

ĐT: 024.39363378

Ngày nhận mẫu: 04/10/2022

Số đăng ký phân tích: 1022.02 HPT-TC

TT	Nội dung yêu cầu	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả (*)
1	Tính chất	Cam quan	-	Chất lỏng trong, màu vàng đậm, mùi thơm đặc biệt của sả
2	Tỉ trọng	ĐDVN V <sup>[1]</sup>	-	0,897
3	Góc quay cực riêng ở 20 °C	ĐDVN V <sup>[2]</sup>	-	-0,156
4	Chỉ số khúc xạ	ĐDVN V <sup>[3]</sup>	-	1,486
5	Định tính thành phần bằng GC-MS	GC-MS <sup>[4]</sup>	-	Xem phụ lục

Ghi chú: (\*): Kết quả tính trên mẫu khô tuyệt đối

TRƯỜNG KHOA HPT-TC

Đỗ Thị Hà

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2022

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Minh Khởi

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Y tế (2017), Dược điển Việt Nam V, Phụ lục 6.5, tr. PL-166 – PL-167.
- Bộ Y tế (2017), Dược điển Việt Nam V, Phụ lục 6.4, tr. PL-166.
- Bộ Y tế (2017), Dược điển Việt Nam V, Phụ lục 6.1, tr. PL-163.
- Bộ Y tế (2017), Dược điển Việt Nam V, Phụ lục 5.2, tr. PL-145 – PL-147.

Ghi chú:

- Tên và thông tin mẫu gửi do khách hàng cung cấp.

- Các bản sao kết quả này sẽ không có giá trị khi chưa được sự đồng ý của lãnh đạo Viện Dược liệu

1022.02 HPT-TC- 1/3

PHỤ LỤC

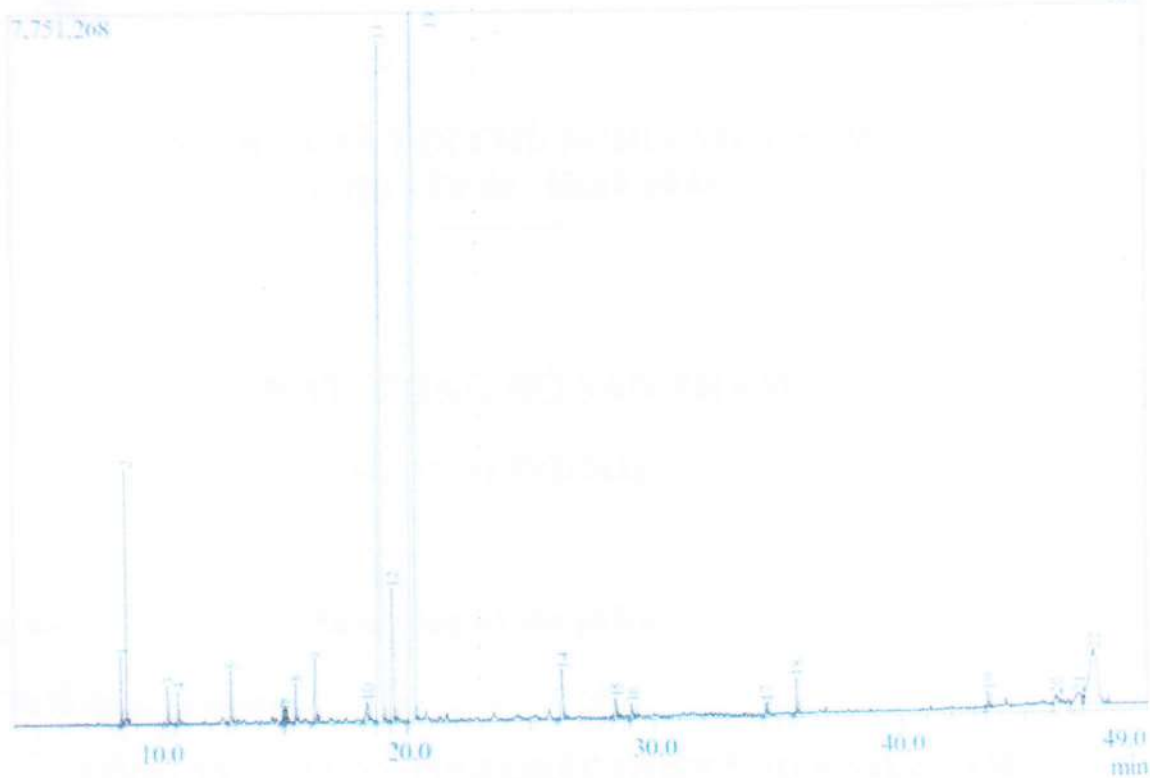
Bảng 1. Kết quả xác định thành phần tinh dầu bằng GC-MS

TT	Thành phần	% Diện tích pic (%)
1	Sulcatone	1,33
2	beta-Myrcene	5,20
3	E)- beta-Ocimene	0,80
4	(Z)-beta-Ocimene	0,65
5	Linalool	1,29
6	trans-Chrysanthemal	0,31
7	beta-Citronellal	0,37
8	Isoneral	0,89
9	Isogeranial	1,52
10	beta-Citronellol	0,72
11	beta-Citral	30,80
12	trans-Geraniol	4,03
13	alpha-Citral	38,98
14	Geranyl acetate	1,60
15	beta-Caryophyllene	0,57
16	trans-alpha-Bergamotene	0,41
17	Caryophyllene oxide	0,31
18	Selin-6-en-4 alpha-ol	0,79
19	m-Camphorene	0,31
20	Bis(2-ethylhexyl) adipate	0,40
21	Diethyl isophthalate	1,08
22	Diethyl terephthalate	7,67
	<b>Tổng</b>	<b>100,00</b>

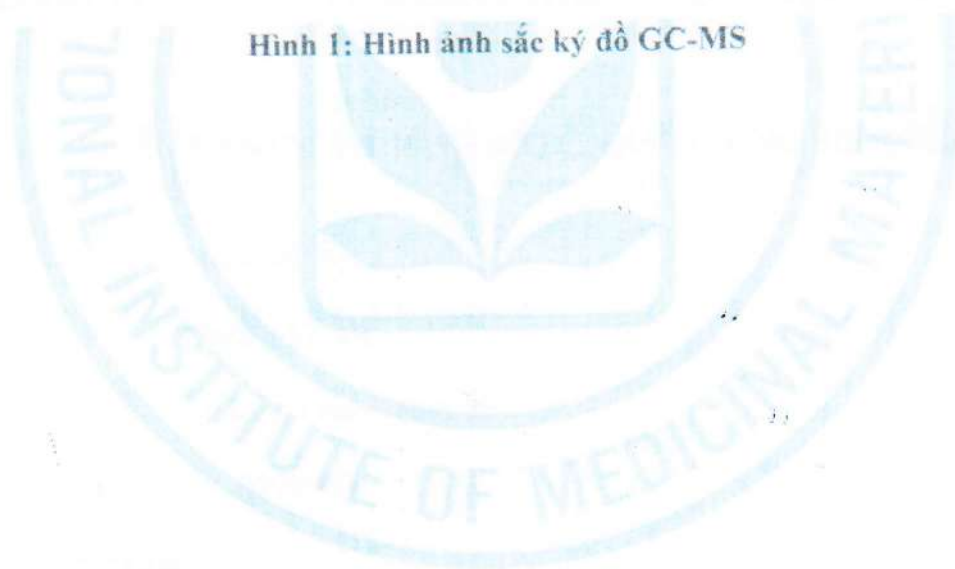
**Chú ý:**

- Tên và thông tin mẫu gửi do khách hàng cung cấp.

- Các bản sao kết quả này sẽ không có giá trị khi chưa được sự đồng ý của lãnh đạo Viện Dược liệu



Hình 1: Hình ảnh sắc ký đồ GC-MS



**Ghi chú:**

- Tên và thông tin mẫu gửi do khách hàng cung cấp.
- Các bản sao kết quả này sẽ không có giá trị khi chưa được sự đồng ý của lãnh đạo Viện Dược liệu.